

Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 07 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị Ánh T** Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Đường Trần Nhật Duật, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Viết Đ** Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Đường Trần Nhật Duật, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ánh T và ông Trần Viết Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Ánh T và ông Trần Viết Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Trần Phương A cho ông Trần Viết Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; bà Võ Thị Ánh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trần Phương A đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Võ Thị Ánh T và ông Trần Viết Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Võ Thị Ánh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003585 ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Hoàn lại cho bà Võ Thị Ánh T 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND xã Ninh Sơn (GCN kết hôn số 176 ngày 30/10/2024);
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh Tuyết